TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 28-11-2019.

Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Minh Sơn

2. Bà Phạm Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng: Không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2019/TLST- HNGĐ, ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXX-HNGĐ, ngày 18 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1977 (có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 30/10/2019 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn ông Nguyễn Minh V trình bày:

Về hôn nhân: Ông V và bà L cưới nhau vào năm 1997, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vợ chồng chung sống được 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên ông V yêu cầu được

ly hôn với bà L.

Về con chung: Ông V và bà L có 03 người con chung tên Nguyễn Văn Khang, sinh năm 1997, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn 02 người con nhỏ tên Nguyễn Văn Hưng, sinh ngày 11.06.2002 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 27.11.2009. Con theo ai người đó nuôi không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Ông V, bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Bà L thống nhất theo lời trình bày của ông V và đồng ý ly hôn theo yêu cầu ông V.

Về con chung: Vợ chồng được 03 người con chung như ông V trình bày, các con chung có quyền quyết định theo cha hoặc mẹ, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Bà L và ông V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ:

Nguyên đơn cung cấp: Bản sao giấy khai sinh tên Nguyễn Văn Hưng và Nguyễn Văn Khang.

Bị đơn cung cấp: Đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Minh V và bà Nguyễn Thị L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân giữa bà L với ông V là chưa hợp pháp. Căn cứ khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông V và bà L theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung: Ông V và bà L có 03 người con chung tên Nguyễn Văn Khang, sinh năm 1997 (đã trưởng thành), Nguyễn Văn Hưng, sinh ngày 11.06.2002 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 27.11.2009. Tại phiên hòa giải ngày 18.11.2019 bà L và ông V thống nhất con theo ai người đó nuôi không yêu

cầu cấp dưỡng. Tại bản tự khai ngày 18.11.2019 hai con chung của bà L và ông V là Nguyễn Minh Hiếu và Nguyễn Văn Hưng đều có nguyện vọng được sống với ông V. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất giao 02 con chung tên Nguyễn Minh Hiếu và Nguyễn Văn Hưng cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng, bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về chia tài sản chung: Ông V, bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Ông V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0003103 ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng.

***Vì các lẽ trên*,**

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 khoản 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Minh V và bà Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Giao 02 người con chung tên Nguyễn Văn Hưng và Nguyễn Minh Hiếu cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng, bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà L có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về chia tài sản chung*:* Ông V và bà L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Ông V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0003103 ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2

Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát ND huyện U Minh Thượng;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh Thượng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Khanh